CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH VILAND

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH VILAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VILAND TRAVEL SERVICES AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VILAND TRAVEL SERVICES AND TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108474252

3. Ngày thành lập: 16/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 59, Phố Phú Viên, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0968 555692* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	*7990*
2.	Bán buôn đồ uống	*4633*
3.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	*1050*
4.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	*4724*
5.	Quảng cáo	*7310*
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
7.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	*4723*
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ chi tiết: - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ôtô, bãi để xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ	*5225*
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	*5510*

12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
13.	Đại lý du lịch chi tiết: - Lữ hành nội địa - Lữ hành quốc tế	*7911(Chính)*
14.	Điều hành tua du lịch	*7912*
15.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*
16.	Dịch vụ ăn uống khác	*5629*
17.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	*5630*
18.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4711*
20.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	*1010*
21.	Chế biến và bảo quản rau quả	*1030*
22.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	*8130*
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	*4649*
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	*8299*
26.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
27.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4753*
28.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	*1062*
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	*4932*
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	*5621*
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*

34.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	*1020*
35.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	*7730*
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	*4610*
38.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	*1629*
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HÀ THỊ NHUNG	Phố An Trung, Thị Trấn Kinh Môn, Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	142033514	
2	TRẦN VĂN KIÊN	Thôn Yên Lãng 2, Xã Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	022092001573	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRẦN VĂN KIÊN Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *22/12/1992* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *022092001573*
Ngày cấp: *17/01/2017* Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Yên Lãng 2, Xã Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Thôn Yên Lãng 2, Xã Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội